TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HS-PT
Ngày: 18-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hòa

Ông Vũ Đức Long

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Bá P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Bá P, sinh năm 2002 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Bá K, sinh năm 1977 và bà Lê Thị S, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 02 tiền sự: Ngày 12/4/2021 bị cáo bị Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu xử phạt 200.000 đồng về hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng theo quyết định số 03/QĐ-XPHC; Ngày10/8/2021 bị cáo bị Công an xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu xử phạt 700.000 đồng về hành vi đánh nhau theo quyết định số 08/QĐ-CAX.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại không kháng cáo được triệu tập:*

1. Bà Lê Thị S, sinh năm 1975 - Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

2. Anh Điêu Chính T1, sinh năm 2001 - Nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng gần 19 giờ 00 phút ngày 27/9/2021, Nguyễn Bá P một mình điều khiển xe máy sang nhà ông Lò Văn T sinh năm 1974 trú cùng thôn, mục đích để ăn cơm. Đến nơi P thấy Điêu Chính T1 sinh năm 2001, Lý Thị T2 sinh năm 1981 (mẹ của T1), Nông Văn T3 sinh năm 2005, Lò Thị B sinh năm 1983 (mẹ của T3) đều trú tại bản Nậm C, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu đang nói chuyện tại sân. Sau khi nói chuyện, ông T có mời mẹ con T3 và mẹ con T2 ở lại ăn cơm cùng gia đình ông T. Trong quá trình ăn cơm P có nói với T1 là khi ăn cơm xong thì qua nhà P xin lỗi mẹ P. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu xong thì P ra điều khiển xe máy chở T3 về nhà P trước. Khi về đến nhà P thì T3 vào nhà uống nước còn P đi xuống khu vực bếp nhà mình để nghe điện thoại. Khoảng 02 đến 03 phút sau, khi P vẫn đang nghe điện thoại thì thấy bà B đến nhà P. Do lúc này trong người đã có rượu, nghĩ đến việc đêm trước đó T1 đến nhà tìm P để đánh nên P bực tức, P chạy ra hòm gỗ ở bếp lấy một con dao tự chế, cán gỗ dài 20,75 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 43 cm, chỗ rộng nhất 7cm, chỗ hẹp nhất 4,9 cm rồi chạy về hướng T1. Thấy vậy, bà Lê Thị S sinh năm 1975 (mẹ của P), B và T3 cũng chạy theo P, khi đó T1 vừa bước vào cổng nhà P khoảng 02 - 03 bước chân, thấy P cầm dao thì liền bỏ chạy ra ngoài đường, P đuổi theo T1 ra đến lề đường trước cổng nhà thì túm được áo của T1. Đúng lúc này bà S chạy đến và can ngăn, P có yêu cầu T1 quỳ xuống để xin lỗi mẹ P nhưng T1 không quỳ và cũng không xin lỗi. Do vậy P đã dùng hai tay cầm dao dơ lên chém một nhát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía chân của T1. Thấy P dơ dao lên chém thì bà S liền chạy vào đứng chắn trước mặt T1, quay lưng về phía T1 và quay mặt về phía P với mục đích để can ngăn thì P vung dao chém trúng cổ chân trái của bà S làm bà S ngã khụy luôn tại chỗ. Thấy P chém trúng bà S, T1 bỏ chạy hướng về ngã ba M, P liền cầm dao đuổi theo T1. Khi T1 chạy được khoảng 05 - 06m thì P túm được áo giữ T1 lại, đúng lúc này thì mẹ T1 là bà T2 chạy đến can ngăn, P liền đẩy T1 ngã xuống đường nên bà T2 liền chạy đến ôm giữ P. P liền dơ dao lên chém một nhát theo chiều từ trên xuống dưới về phía T1 thì bà T2 liền dùng hai tay giữ lấy cán dao không cho P chém nhưng P vẫn cố vung dao về phía T1 nên T1 dơ hai tay lên đỡ và giữ lưỡi dao không cho P chém. Quá trình giữ dao, giằng co với P, P có ghì ấn lưỡi dao vào mặt, vào cổ của T1 gây ra thương tích tại mặt, cổ và tay của T1. Bị đau nên T1 buông lưỡi dao ra và bỏ chạy. P được ông T cùng một số người dân đến khống chế, tước được dao của P. T1 và bà S được mọi người đưa đi cấp

cứu. P được Công an thị trấn P, huyện P đưa đến trụ sở làm việc, tại đây P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được vật chứng bao gồm: 01 áo sơ mi trắng; 01 quần thun dài màu đen; 01 áo phông có cổ màu xanh; 01 chiếc dép nhựa màu hồng đã qua sử dụng; 01 con dao tự chế có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, cán hình trụ dài 20,75cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 43 cm, chỗ rộng nhất 7cm, chỗ hẹp nhất 4,9 cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/BKL-TTPY ngày 12/10/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu đối với Điêu Chính T1 kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Lòng bàn tay phải tại khớp liên đốt 1, 2 ngón II, III, IV có sẹo vết thương: Vết 1 kích thước 02cm x 0,2cm, vết 2 kích thước 02cm x 0,2cm, vết 3 kích thước 2,5cm x 0,2cm. Đốt 3 ngón V có sẹo vết thương kích thước 1,1cm x 0,2cm (cử động các ngón tay còn hạn chế do sưng đau).

- Lòng bàn tay trái ngay khớp đốt bàn ngón V có sẹo kích thước 03cm x 0,1cm.

- Cổ bên trái có sẹo vết thương nằm ngang so với trục cơ thể kích thước 5,5cm x 0,3 cm.

- Má bên trái có sẹo vết thương kích thước 2,6cm x 0,2cm, gò má trái có vết thay đổi sắc tố da hình gần tròn đường kính 0,6cm.

- Ngay mi dưới mắt trái có sẹo vết thương kích thước 3,1cm x 0,1cm.

2. Tổng tỷ lệ thương tích của Điêu Chính T1 hiện tại là 15%.

3. Cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể Điêu Chính T1: Do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/BKL-TTPY ngày 25/10/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu đối với Lê Thị S kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tại 1/3 dưới, mặt trước cẳng chân trái có sẹo vết thương hình chữ Y kích thước cạnh 16,5cm x 0,2cm, cạnh 05cm x 0,2cm. Cổ bàn chân trái sưng nề, vận động cảm giác các đầu ngón chân bình thường.

- Gãy 1/3 dưới 2 xương cẳng chân trái sau kết hợp xương thẳng trục.

2. Tổng tỷ lệ thương tích của Lê Thị S hiện tại là 19%.

3. Cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể Lê Thị S: Do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 391/21/TC-ADN ngày 18/10/2021 của Viện pháp y quốc gia kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu "vết màu đỏ máu trên lưỡi dao" và "dịch màu nâu đỏ đã khô thu giữ tại lề đường QL4D: Dương tính.

- ADN thu từ mẫu "vết màu đỏ máu trên lưỡi dao" và "dịch màu nâu đỏ đã khô thu giữ tại lề đường QL4D" trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lê Thị S

trên tất cả các locus STR đã so sánh.

- ADN thu từ mẫu "vết màu đỏ máu trên lưỡi dao" và "dịch màu nâu đỏ đã khô thu giữ tại lề đường QL4D" không trùng khớp với ADN của Điêu Chính T1 trên các locus STR đã so sánh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá P phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá P 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/3/2022, bị cáo Nguyễn Bá P có đơn kháng cáo bản án số 35/2022/HS-ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo và chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo đảm bảo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P nộp trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Bá P khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng gần 21 giờ 00 phút ngày 27/9/2021, Nguyễn Bá P do có mâu thuẫn từ trước với Điêu Chính T1. P đã dùng hai tay cầm con dao tự chế cán gỗ dài 20,75cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 43cm, chỗ rộng nhất 07cm, chỗ hẹp nhất 4,9cm chém theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía chân của

T1 nhưng do bà Lê Thị S (mẹ của P) can ngăn nên P đã chém vào cổ chân trái bà S gây thương tích 19%. P tiếp tục dùng dao gây thương tích tại má, cổ, lòng bàn tay của T1 với tổng thương tích là 15%.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và áp dụng đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới và không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng theo điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên**,**

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá P phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá P 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Phong Thổ;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- TAND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Phương